TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2017/QĐST-KDTM	Hà Nội, *ngày* 14 *tháng* 12 *năm* 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2017/TLST-KDTM "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ" ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: CTTNHHB Carlsberg Việt Nam

Địa chỉ: Lô B8 khu công nghiệp P, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Số tài khoản: 1021237-05-0 (VND)- Chi nhánh CTTNHHBcarlsberg Việt Nam tại Hà Nội; tên Ngân hàng: DEUTSCHE BANK AG, HCMC BRANCH; địa chỉ ngân hàng: 65 Le Loi street, District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam; Bank Swift Code: DEUTVNVX.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Stefano C- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Nguyễn Nhật Q; chứng minh nhân dân số 012209097 do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20.7.2006; chức vụ: Luật sư CTTNHHBcarlsberg Việt Nam.

2. Bà Đặng Phượng L; chứng minh nhân dân số 013014318 do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20.10.2007; chức vụ: Luật sư CTTNHHBcarlsberg Việt Nam.

3. Ông Nguyễn Thanh C; chứng minh nhân dân số 012524938 do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 29.7.2009; chức vụ: Luật sư CTTNHHBcarlsberg Việt Nam.

Bị đơn: CTTNHH Khoa Phát

Địa chỉ: Số 90 phố L, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đức H; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên CTTNHH Khoa Phát.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền pH thanh toán: Xác nhận CTTNHH Khoa Phát có nghĩa vụ thanh toán trả CTTNHHBCarlsberg Việt Nam số tiền tạm ứng của hợp đồng dịch vụ đã ký kết giữa hai bên ngày 15.12.2016 là: 845.946.750 đồng.

2.2. Lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

* Ngày 05.01.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.3.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.4.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.5.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.6.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.7.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho

CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.8.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.9.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.10.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

* Ngày 05.11.2018: CTTNHH Khoa Phát thanh toán cho CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 80.946.750 đồng (tám mươi triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

+ Nếu CTTNHH Khoa Phát không tự nguyện thanh toán, CTTNHHBCarlsberg Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất 10% (10% là mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01.01.2017) tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.3. Về án phí: CTTNHH Khoa Phát pH chịu 18.689.200 đồng (mười tám triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn hai trăm đồng chẵn) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả CTTNHHBCarlsberg Việt Nam 19.450.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 07991 ngày 18.10.2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phương Thảo

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề pH giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).